

BẢN TIN THÁNG

Tháng 08/2023

www.bdo.vn

Điểm tin các quy định nổi bật trong tháng 08/2023

THUẾ DOANH NGHIỆP

Trang 1

HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

Trang 3

THUẾ XUẤT
NHẬP KHẨU

Trang 4

TÀI CHÍNH –
NGÂN HÀNG

Trang 6

THUẾ THU NHẬP CÁ
NHÂN (“TNCN”)

Trang 6

CÔNG ĐOÀN

Trang 6

KHÁC

Trang 7



NỘI DUNG

- ▶ Thuế Doanh nghiệp;
- ▶ Hóa đơn điện tử;
- ▶ Thuế xuất nhập khẩu;
- ▶ Tài chính – Ngân hàng;
- ▶ Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”);
- ▶ Công đoàn;
- ▶ Khác.

Vui lòng tham khảo ấn bản này của chúng tôi để biết thêm chi tiết.

THUẾ DOANH NGHIỆP

▶ Quản lý thuế

1. Công văn số 3352/TCT-KK ngày 01/08/2023 của Tổng cục Thuế về việc truyền nhận ID khoản phải nộp.

Theo đó, Tổng cục Thuế đề nghị các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“NHTM”) đã có kết nối phối hợp thu thuế với Cổng thông tin điện tử (“TTĐT”) của Tổng cục Thuế đảm bảo thông tin ID khoản phải nộp (nếu có) trên Giấy nộp tiền vào NSNN do cổng TTĐT của TCT gửi đến hệ thống trao đổi thông tin của NHTM phải được truyền nhận toàn vẹn đến Kho bạc Nhà nước.

Trường hợp sau ngày 31/08/2023, NHTM chưa đáp ứng yêu cầu về truyền nhận thông tin thu NSNN theo ID nêu trên thì Tổng cục Thuế chủ động tạm ngừng kết nối giữa Cổng TTĐT của TCT với hệ thống trao đổi thông tin của NHTM cho đến khi NHTM đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật truyền nhận thông tin phối hợp thu thuế theo quy định.

2. Công văn số 3658/TCT-QLN ngày 18/08/2023 của Tổng cục Thuế về việc tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý, thu hồi tiền thuế nợ.

Theo đó, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện các biện pháp sau:

- Phân loại nợ: Thực hiện rà soát, đảm bảo phân loại nợ đúng theo tính chất của từng khoản nợ;

- Đơn đốc và áp dụng các biện pháp cưỡng chế:
 - ✓ Đối với người nộp thuế chỉ có tiền thuế nợ dưới 90 ngày: thực hiện ngay các biện pháp (gọi điện thoại, nhắn tin, gửi thư điện tử, mời lên làm việc, ban hành thông báo tiền thuế nợ) đơn đốc người nộp thuế nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước.
 - ✓ Đối với người nộp thuế có khoản tiền thuế nợ trên 90 ngày hoặc khoản tiền thuế nợ thuộc trường hợp phải cưỡng chế: áp dụng ngay các biện pháp cưỡng chế để thu hồi tiền thuế nợ vào ngân sách nhà nước.
- Thực hiện công khai thông tin của người nộp thuế có tiền thuế nợ quá hạn theo đúng quy định của pháp luật.

► Tiền thuê đất

1. Công văn số 3370/TCT-CS ngày 08/08/2023 của Tổng cục Thuế về giải đáp chính sách tiền thuê đất.

Trường hợp có ý kiến khác nhau về đơn giá thuê đất giữa người thuê đất và cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định đơn giá thuê đất thì quyết định giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là quyết định cuối cùng.

Không có quy định xem xét miễn giảm tiền thuê đất cho thời gian ưu đãi còn lại đối với trường hợp chủ đầu tư đã được hưởng chính sách miễn giảm tiền thuê đất mà thời gian hưởng ưu đãi miễn giảm tiền thuê đất theo quyết định miễn tiền thuê đất của cơ quan thuế đã hết.

2. Công văn số 2779/TCT-CS ngày 06/07/2023 của Tổng cục Thuế về việc xử lý miễn tiền thuê đất đối với các dự án chậm tiến độ.

Trường hợp dự án đã được miễn, giảm tiền thuê đất nhưng sau đó phát hiện không đáp ứng điều kiện miễn, giảm do nguyên nhân từ phía người sử dụng đất thì phải hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền thuê đất đã được miễn, giảm theo quy định.

3. Công văn số 2383/TCT-CS ngày 13/06/2023 của Tổng cục Thuế về chính sách tiền thuê đất đối với đất chuyển mục đích sử dụng.

Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất thuê để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ mà dự án không gắn với việc cho thuê đất mới, được xây dựng trên đất đang sử dụng thì không thuộc trường hợp xem xét miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định.

4. Công văn số 3868/TCT-CS ngày 30/08/2023 giải đáp chính sách tiền thuê đất.

Trường hợp tổ chức kinh tế được nhà nước cho thuê đất trước ngày 01/07/2014 mà trong Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy phép đầu tư có ghi cụ thể mức ưu đãi miễn tiền thuê đất đúng quy định của pháp luật về đầu tư và đã làm thủ tục miễn tiền thuê đất trước ngày 01/01/2017 thì tiếp tục được miễn tiền thuê đất theo quy định.

► Hiệp định thuế

1. Thông báo số 12/2023/TB-LPQT ngày 21/06/2023 của Bộ Ngoại Giao về Hiệu lực của Điều ước Quốc tế.

Hiệp định đa phương thực hiện các biện pháp liên quan đến Hiệp định thuế về ngăn ngừa xói mòn cơ sở tính thuế và chuyển lợi nhuận, làm tại Pa-ri ngày 24/11/2016 đã được Việt Nam ký ngày 09/02/2022, có hiệu lực đối với Việt Nam từ ngày 01/09/2023 (“Hiệp định thuế đa phương”).

Khi ký và phê chuẩn Hiệp định thuế đa phương, Việt Nam đưa ra tuyên bố các Hiệp định được điều chỉnh bởi Hiệp định thuế đa phương (75 hiệp định) và bảo lưu quyền đối với các Hiệp định thuế.

► Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

1. Công văn số 3244/TCT-CS ngày 31/07/2023 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế đối với khu công nghiệp chưa hoàn thiện thủ tục thành lập.

Theo đó, Ban Quản lý các KCN cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho các nhà đầu tư thứ cấp trong đó quy định cho các dự án đầu tư được hưởng các ưu đãi đầu tư trong KCN chưa được thành lập theo quy định là không đúng với quy định của pháp luật.



2. Công văn số 59257/CTHN-TTHT ngày 15/08/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chi phí trước khi thành lập doanh nghiệp.

Trường hợp công ty con (do Công ty góp vốn 100%) có ủy quyền cho Công ty thực hiện các hoạt động liên quan đến việc thành lập doanh nghiệp (bao gồm ký hợp đồng dịch vụ tư vấn) thì khi Công ty chuyển giá trị hợp đồng dịch vụ tư vấn cho công ty con chỉ phát sinh giao dịch thu hộ, chi hộ và không thuộc các giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 132/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty và công ty con có phát sinh giao dịch mua, bán, trao đổi thì các giao dịch này là giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 132/2020/NĐ-CP.

3. Công văn số 59259/CTHN-TTHT ngày 15/08/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội về lãi suất cho vay giữa các công ty liên kết.

Trường hợp người nộp thuế có phát sinh hoạt động mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường; không tuân thủ quy định về nghĩa vụ kê khai, xác định giá giao dịch liên kết thì thuộc trường hợp bị ấn định thuế theo quy định.

4. Công văn số 59261/CTHN-TTHT ngày 15/08/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế TNDN đối với dịch vụ liên quan đến giáo dục.

Trường hợp Hiệp hội Giáo dục nghề nghiệp và Nghề công tác xã hội Việt Nam và Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) ký kết hợp đồng để Hiệp hội cung cấp dịch vụ thực hiện “Tổ chức cuộc thi về truyền thông sáng tạo và kêu gọi hành động thúc đẩy xe điện tử” cho các sinh viên của các trường đại học, cao đẳng thì khoản tiền mà Hiệp hội nhận được từ UNDP không thuộc các khoản tài trợ được miễn thuế TNDN theo quy định. Hiệp hội có trách nhiệm kê khai, nộp thuế phát sinh từ việc thực hiện hợp đồng.

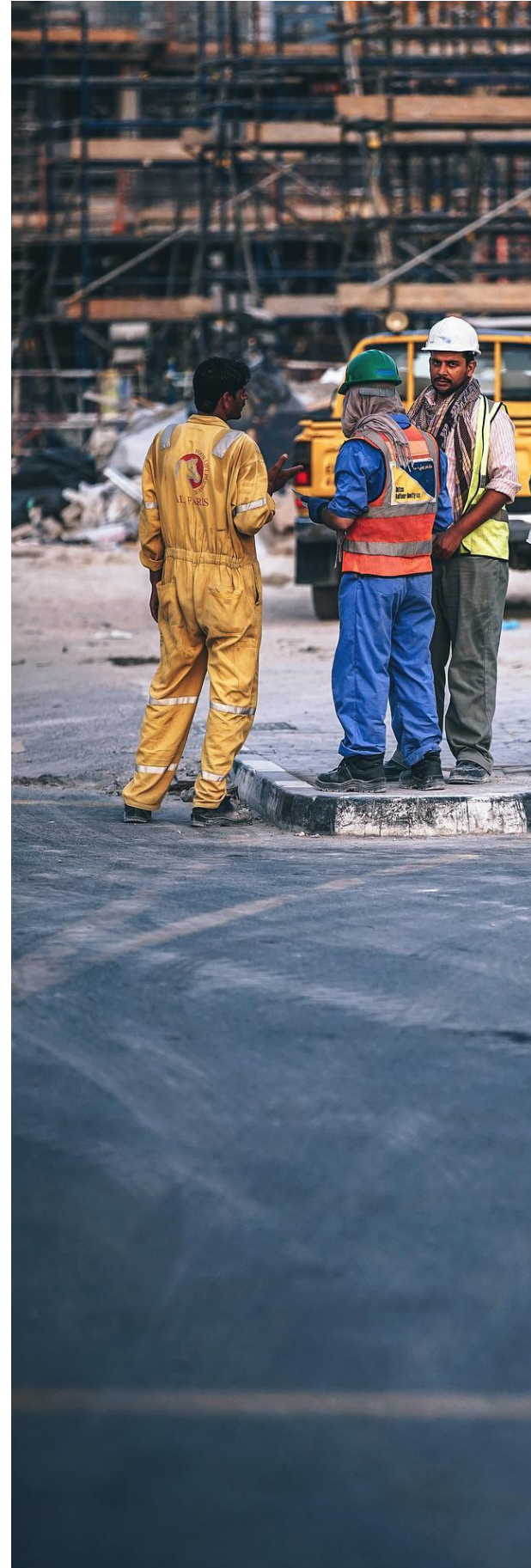
5. Công văn số 3782/TCT-CS ngày 25/08/2023 về chính sách thuế đối với thu nhập từ lãi vay.

Trường hợp doanh nghiệp không phải là tổ chức hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng có hoạt động cho tổ chức khác vay không thường xuyên mà không tính lãi hoặc có lãi suất thấp hơn lãi suất thông thường cùng kỳ hạn, quy mô trên thị trường thì thuộc trường hợp ấn định thuế theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

6. Công văn số 3824/TCT-CS ngày 29/08/2023 về chi phí trích trước đối với bất động sản thuê lại.

Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh đã ghi nhận doanh thu tính thuế TNDN nhưng chưa phát sinh đầy đủ chi phí thì được trích trước các khoản chi phí theo quy định tương ứng với doanh thu đã ghi nhận khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Căn cứ vào tình hình thực tế phát sinh đối với hoạt động thuê lại bất động sản từ người mua, cơ quan thuế xác định khoản chi phí phải trả cho khách hàng tương ứng với tiền thuê lại bất động sản là khoản chi phí được trừ hay không để đảm bảo phù hợp quy định về chi phí trích trước và nguyên tắc doanh thu phù hợp chi phí theo quy định.





► Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

1. Công văn số 3829/TCT-CS ngày 29/08/2023 về chính sách thuế GTGT.

Trường hợp doanh nghiệp cung cấp cho khách hàng nước ngoài một số dịch vụ được tiêu dùng ở Việt Nam thì về nguyên tắc không đáp ứng điều kiện áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

2. Công điện 07/CĐ-TCT ngày 09/08/2023 về việc đẩy mạnh giải quyết hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng.

Tổng cục Thuế đã yêu cầu các Cục thuế địa phương thực hiện ngay các giải pháp để đẩy mạnh việc giải quyết hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của các doanh nghiệp xuất khẩu:

- Rà soát công tác phân loại hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đảm bảo đúng quy định;
- Thực hiện giải quyết hoàn thuế ngay đối với các hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT mà Cơ quan Thuế đã kết thúc kiểm tra, xác định đủ điều kiện hoàn thuế;
- Đối với các hồ sơ đề nghị hoàn thuế của doanh nghiệp xuất khẩu đang được kiểm tra, xác minh mà đã quá thời hạn giải quyết theo quy định, nếu kết quả kiểm tra, xác minh đến thời điểm hiện tại chưa phát hiện hành vi gian lận thuế thì căn cứ vào hồ sơ và các tài liệu kèm theo để thực hiện giải quyết hoàn thuế theo quy định;
- Tiếp tục sắp xếp, bố trí bổ sung cán bộ công chức tham gia giải quyết hồ sơ hoàn thuế GTGT để đẩy nhanh tiến độ hoàn thuế.

► Thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”)

1. Công văn số 3117/TCT-CS ngày 25/07/2023 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế nhà thầu đối với dịch vụ thử nghiệm hàng mẫu trước khi nhập khẩu về Việt Nam.

Theo đó, trường hợp doanh nghiệp nước ngoài cung cấp dịch vụ thử nghiệm hàng mẫu trước khi nhập khẩu về Việt Nam thì dịch vụ thử nghiệm này thuộc đối tượng áp dụng thuế nhà thầu.

THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU

1. Công văn số 4002/TCHQ-GSQL ngày 01/08/2023 của Tổng cục Hải quan về thủ tục tái xuất hàng tạm nhập của doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh.

2. Công văn số 6852/TXNK-CST ngày 07/08/2023 của Tổng cục Hải quan về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tại thời điểm chuyển tiêu thụ nội địa.

3. Công văn số 305/HQNKCN ngày 23/06/2023 của Cục Hải quan tỉnh Bình Dương hướng dẫn thủ tục hải quan đối với loại hình xuất nhập khẩu tại chỗ.

4. Công văn số 3899/TCHQ-GSQL ngày 26/07/2023 của Tổng cục Hải quan về thủ tục tạm xuất - tái nhập vô container từ kho ngoại quan.

5. Nghị định số 68/2023/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 115/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP.

HÓA ĐƠN

1. Công văn số 3245/TCT-CS ngày 31/07/2023 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.

Trường hợp doanh nghiệp lập hóa đơn cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 13 Nghị định 123/2020/NĐ-CP thì không bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm.

2. Công văn số 3302/TCT-CS ngày 02/08/2023 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế khi sử dụng hóa đơn không hợp pháp.

Trường hợp doanh nghiệp sử dụng hóa đơn không hợp pháp để kê khai, nộp thuế thì bị xem xét xử phạt về hành vi trốn thuế hoặc hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp theo các quy định liên quan. Doanh nghiệp không được sử dụng hóa đơn này để kê khai khấu trừ thuế GTGT, tính vào chi phí được trừ khi xác định thuế TNDN và đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Công văn số 2674/TCT-CS ngày 29/06/2023 của Tổng cục Thuế về xử lý hóa đơn đã lập khi khách hàng là cá nhân trả hàng.

Trường hợp Công ty đang áp dụng Hóa đơn điện tử (“HĐĐT”) có mã của cơ quan thuế, khi bán sản phẩm cho khách hàng cá nhân mà có phát sinh việc trả lại một phần hoặc toàn bộ hàng hóa thì người bán lập HĐĐT điều chỉnh hoặc thay thế cho HĐĐT đã lập theo quy định.

4. Công văn số 2897/TCT-CS ngày 12/07/2023 của Tổng cục Thuế về cách điều chỉnh hóa đơn cho hàng hóa được hưởng thuế suất 8%.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ bán ra được hưởng thuế suất GTGT 8% nhưng công ty lập hóa đơn với thuế suất 10% thì phải thực hiện xử lý hóa đơn có sai sót theo quy định.

5. Công văn số 3292/TCT-CS ngày 02/08/2023 của Tổng cục Thuế về cách lập hóa đơn chiết khấu thương mại.

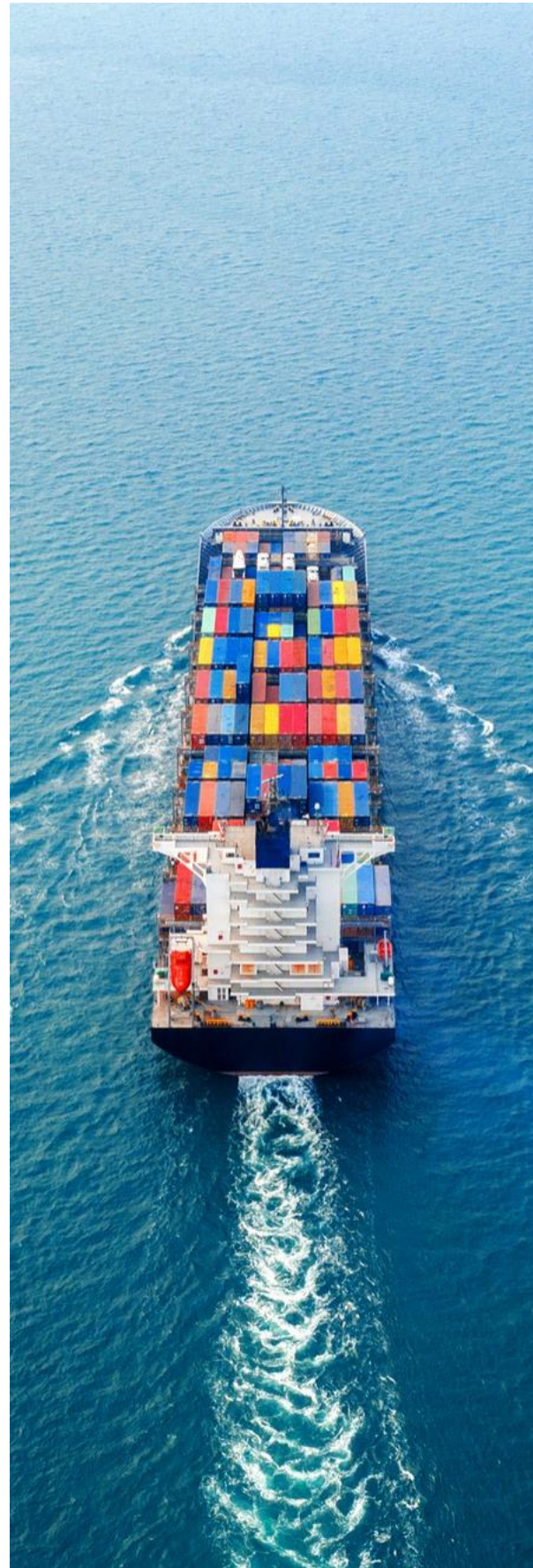
Trường hợp doanh nghiệp áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu. Nếu việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau.

Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.

6. Công văn số 54963/CTHN-TTHT ngày 31/07/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội về hóa đơn khi bán voucher, phiếu quà tặng qua sàn thương mại điện tử.

Trường hợp công ty thực hiện chương trình ưu đãi dành cho khách hàng (bán voucher giảm giá) theo đúng quy định của pháp luật thương mại thì công ty không phải lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT mà áp dụng lập chứng từ thu/chi. Khi khách hàng sử dụng voucher để mua hàng hóa, dịch vụ thì nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT theo quy định.

Các khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng điều kiện thì các khoản chi đó được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.



TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

1. Thông tư số 08/2023/TT-NHNN ngày 30/06/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về điều kiện vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh.

Một số nội dung mới của Thông tư 08/2023/TT-NHNN như sau:

- Bên đi vay có thể sử dụng nguồn tiền trong trường hợp khoản vay đã được rút vốn nhưng tạm thời chưa sử dụng cho các mục đích vay nước ngoài hợp pháp để gửi tiền tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam. Kỳ hạn của mỗi khoản tiền gửi tối đa không quá 01 tháng;
- Quy định mục đích vay nước ngoài và giới hạn mức vay ngắn hạn nước ngoài của bên đi vay là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Quy định mục đích và giới hạn vay nước ngoài đối với bên đi vay không phải là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Quy định trách nhiệm của bên đi vay và ngân hàng cung ứng dịch vụ tài khoản.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15/08/2023. Quy định về giới hạn vay ngắn hạn nước ngoài quy định tại Điều 15 Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

1. Thù lao mà cá nhân nhận được do cung cấp dịch vụ tư vấn cho khách hàng ở nước ngoài phải chịu thuế thu nhập cá nhân (“TNCN”) đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công theo Công văn số 56955/CTHN-TTHT ngày 04/08/2023 của Cục thuế Tp. Hà Nội.

Theo đó, trường hợp cá nhân không đăng ký kinh doanh, ký hợp đồng với khách hàng ở nước ngoài để thực hiện dịch vụ tư vấn thì thù lao nhận được từ hợp đồng có tính chất tiền lương, tiền công và thuộc trường hợp phải kê khai thuế TNCN trực tiếp với cơ quan thuế.

2. Công văn số 61194/CTHN-TTHT ngày 21/08/2023 của Cục thuế Tp. Hà Nội về thuế TNCN đối với thu nhập từ nhận thừa kế là chứng khoán.

Trường hợp người nước ngoài là cá nhân không cư trú có thu nhập từ thừa kế là chứng khoán thì cá nhân trực tiếp khai thuế với cơ quan thuế theo từng lần phát sinh. Thuế suất thuế TNCN áp dụng là 10% tính trên phần thu nhập vượt quá 10 triệu đồng và kê khai theo mẫu 04/TKQT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính.



CÔNG ĐOÀN

1. Quyết định số 7785/QĐ-TLĐ ngày 25/08/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16/01/2023 quy định thực hiện chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, người lao động (“NLĐ”) bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng.

Theo đó, đoàn viên, NLĐ bị giảm giờ làm việc hoặc bị ngừng việc, mất việc do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng phát sinh trong giai đoạn từ 01/04/2023 đến 31/12/2023 cũng sẽ được nhận hỗ trợ từ công đoàn. Mức hỗ trợ là 1.000.000-3.000.000 đồng/người đối với đoàn viên và 700.000-2.100.000 đồng/người đối với NLĐ không phải đoàn viên.

KHÁC



1. Luật số 23/2023/QH15 ngày 24/06/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, hiệu lực từ ngày 15/08/2023.

Một số quy định về xuất, nhập cảnh đối với công dân Việt Nam và người nước ngoài tại Việt Nam được sửa đổi, bổ sung như sau:

a. Đối với công dân Việt Nam:

- Bổ sung nội dung “nơi sinh” trên hộ chiếu.
- Quy định về hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu đối với trường hợp công dân không nhận hộ chiếu. Cụ thể, sau 12 tháng kể từ ngày cơ quan chức năng hẹn trả hộ chiếu mà công dân không nhận và không có thông báo bằng văn bản cho cơ quan chức năng về lý do chưa nhận thì cơ quan cấp hộ chiếu thực hiện việc hủy giá trị sử dụng hộ chiếu.

- Bỏ nội dung “hộ chiếu phải còn hạn sử dụng từ đủ 6 tháng trở lên” trong điều kiện xuất cảnh. Theo đó, công dân Việt Nam được xuất cảnh khi có giấy tờ xuất nhập cảnh còn nguyên vẹn, còn thời hạn sử dụng.

b. Đối với người nước ngoài tại Việt Nam:

- Điều chỉnh thời hạn một số loại thị thực, gồm:

+ Thị thực điện tử (EV) được nâng thời hạn lên đến không quá 90 ngày (thời hạn cũ là không quá 30 ngày), có giá trị 01 lần hoặc nhiều lần.

+ Với các thị thực có hạn dưới 01 năm, thời hạn được tính theo “ngày” (quy định cũ tính theo “tháng”), thị thực hạn từ 01 năm thời hạn tính theo “năm”. Cụ thể:

- ✓ Thị thực ký hiệu SQ có thời hạn không quá 30 ngày.
- ✓ Thị thực ký hiệu HN, DL, EV có thời hạn không quá 90 ngày.
- ✓ Thị thực ký hiệu VR có thời hạn không quá 180 ngày.
- ✓ Thị thực ký hiệu NG1, NG2, NG3, NG4, LV1, LV2, ĐT4, DN1, DN2, NN1, NN2, NN3, DH, PV1, PV2, TT có thời hạn không quá 01 năm.

- Nâng thời hạn tạm trú đối với công dân các nước được Việt Nam đơn phương miễn thị thực và xem xét giải quyết cấp thị thực, gia hạn tạm trú theo quy định với thời hạn tạm trú tối đa lên đến 45 ngày cho những công dân này (quy định cũ tối đa 30 ngày).

2. Nghị định 65/2023/NĐ-CP ngày 23/08/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (“SHTT”), hiệu lực từ ngày ký.

Một số điểm mới nổi bật của Nghị định gồm:

a. Ban hành mẫu tờ khai, mẫu văn bằng bảo hộ, hướng dẫn khai tờ khai mới:

- Mẫu “Đơn đề nghị xác nhận thủ tục đăng ký lưu hành được phẩm lần đầu bị chậm” và “Tờ khai yêu cầu đền bù do chậm cấp phép lưu hành lần đầu đối với được phẩm sản xuất theo bằng độc quyền sáng chế” được ban hành để chủ bằng sáng chế có thể yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét đền bù vì sự chậm trễ trong việc cấp phép lưu hành được phẩm.

- Đơn đăng ký nhãn hiệu đã bổ sung thêm 01 loại nhãn hiệu được đăng ký bảo hộ là nhãn hiệu âm thanh (một loại nhãn hiệu phi truyền thống lần đầu tiên được bảo hộ dưới dạng nhãn hiệu tại Việt Nam). Theo đó, nhãn hiệu âm thanh là yêu cầu bắt buộc theo Hiệp định CPTTP mà Việt Nam tham gia.
- b. Quy định văn bằng bảo hộ (“VBBH”) có thể được cấp ở dạng giấy hoặc điện tử, cụ thể:
 - Từ ngày 23/08/2023, VBBH ở dạng giấy sẽ chỉ được cấp cho chủ đơn khi và chỉ khi họ nêu rõ yêu cầu này trong Đơn đăng ký.
 - Đối với các Đơn đăng ký nộp sau ngày nêu trên, Cục SHTT sẽ chỉ cấp VBBH dưới dạng điện tử, trừ khi chủ đơn ngay từ khi nộp đơn có yêu cầu rõ ràng về việc cấp VBBH ở dạng giấy.
- c. Quy định về đăng ký bảo hộ sáng chế mật:
 - Sáng chế mật là sáng chế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định là bí mật nhà nước theo pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.
 - Nghị định có các điều khoản liên quan đến việc đăng ký bảo hộ sáng chế mật gồm:
 - + Quy định về đơn đăng ký sáng chế mật;
 - + Quy định về các thủ tục liên quan đến sáng chế mật;
 - + Quy định về xử lý đơn đăng ký sáng chế mật và văn bằng bảo hộ sáng chế mật được giải mật;
 - + Quy định về đăng ký sáng chế mật ở nước ngoài;
 - + Quy định về quản lý việc sử dụng sáng chế mật.

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

BDO TẠI VIỆT NAM

BDO tại Tp. Hồ Chí Minh

Hillary Vũ

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

hillary.vu@bdo.vn

Jeffrey Ong

Dịch vụ Kiểm toán

jeffrey.ong@bdo.vn

Tầng 11, Tòa nhà An Gia,
60 Nguyễn Đình Chiểu,
Phường Đa Kao, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: +84 (0) 28 39110033
Fax: +84 (0) 28 39117439
www.bdo.vn

BDO tại Hà Nội

Mai Lan Phương

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

phuong.mai@bdo.vn

Phạm Tiên Hùng

Dịch vụ Kiểm toán

hung.pham@bdo.vn

Tầng 20, Tòa nhà Icon 4,
243A Đề La Thành,
Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 (0) 24 37833911
Fax: +84 (0) 24 37833914
www.bdo.vn

This publication has been carefully prepared, but it has been written in general terms and should be seen as containing broad statements only. This publication should not be used or relied upon to cover specific situations and you should not act, or refrain from acting, upon the information contained in this publication without obtaining specific professional advice. Please contact BDO Consulting Vietnam Co., Ltd. to discuss these matters in the context of your particular circumstances.

BDO Consulting Vietnam Co., Ltd., its partners, employees and agents do not accept or assume any responsibility or duty of care in respect of any use of or reliance on this publication, and will deny any liability for any loss arising from any action taken or not taken or decision made by anyone in reliance on this publication or any part of it. Any use of this publication or reliance on it for any purpose or in any context is therefore at your own risk, without any right of recourse against any of its partners, employees or agents.

BDO Consulting Vietnam Co., Ltd., is member of BDO International Limited, a UK company limited by guarantee, and forms part of the international BDO network of independent member firms.

BDO is the brand name for the BDO network and for each of the BDO Member Firms.

Copyright © August 2023 of BDO in Vietnam. All rights reserved. Published in Vietnam.